

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:03/2024/HS-ST
Ngày 31 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Trường Giang.

Bà Đồng Thị Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Diệp Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa:**
Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Triệu Sinh L(tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/3/1981, tại: huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Trí Th1, sinh năm 1956 và bà Triệu Thị Th2, sinh năm 1962; Vợ thứ nhất: Đỗ Thị L (đã ly hôn), vợ thứ hai: Triệu Thị B, sinh năm 1984, có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2001 gây rối trật tự công cộng bị đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà với thời hạn 02 năm theo Quyết định số 391/QĐ-UB ngày 03/8/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/10/2023, tạm giam ngày 12/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Hà Trung K(tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/9/1988; tại: huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn H, xã Th, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn H1 (đã chết) và bà Hoàng Bích Th3, sinh năm 1967; Vợ thứ nhất: Phùng Thị L1 (đã ly hôn), vợ thứ hai: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1984, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2014 bị xử phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi mua tài sản do người khác phạm tội mà có theo Quyết định số

18/QĐ-XPVPHC ngày 15/12/2014 của Công an huyện Văn Chấn, năm 2017 bị xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 20/2017/HSST ngày 07/4/2017 của Toà án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/10/2023, tạm giam ngày 12/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Sinh L:* Bà Nguyễn Thị H2 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1, Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*) *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Triệu Thị B, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*) *Người làm chứng:*

+ Phạm Văn D, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Ngh, xã Ngh1, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Triệu Chiều T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Phạm Xuân Th4, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T1 xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Phạm Văn T2, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn T1 xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Phạm Khắc T3, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn T1 xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*) *Người chứng kiến:* Lý Kim H3, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 09/10/2023 tại nhà ở của Triệu Sinh L, trú tại Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái, Công an huyện Văn Chấn phối hợp với Công an xã Minh An phát hiện Triệu Sinh L, Hà Trung K và Phạm Văn D đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía sau L đang mặc số tiền 250.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng, loại màn hình cảm ứng. Thu giữ của Phạm Văn D 02 gói giấy màu trắng có dòng chữ, bên trong chứa chất bột nén màu trắng. Thu giữ tại túi quần bên phải Hà Trung K đang mặc 01 xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Triệu Sinh L thu giữ: Tại nóc tủ bát ở bếp 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có 02 gói nilon màu trắng túm một đầu, bên trong mỗi gói nilon đều có chứa chất bột màu hồng; Thu giữ tại bên cạnh bao tải đựng ngô ở gần bếp 01 lọ nhựa màu trắng xanh, bên ngoài lọ có chữ ORESOL bên trong lọ có 08 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, có chữ và 01 gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy đều có chứa chất bột nén màu trắng; Thu giữ tại chân giường trong buồng ngủ của Triệu Sinh L 01 ví giả da màu đen, bên trong có tổng

số tiền 10.000.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau, trên các đồng tiền đều có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hà Trung K, kết quả khám xét không thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết quả điều tra đã chứng minh được Triệu Sinh L, Hà Trung K và Phạm Văn D là những người nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo L đã đi mua ma túy mang về chia thành nhiều gói nhỏ bán lại cho những người nghiện khác. Cụ thể: Do biết Hà Trung K nghiện ma túy, bị cáo L đã thỏa thuận với bị cáo K, đưa Heroine cho K để K mang giao bán cho những người nghiện khác mua và thu tiền mang về cho bị cáo L và được L trả công bằng Heroine để sử dụng, phương tiện để đi giao bán Heroine là chiếc xe mô tô cũ của L, bị cáo K đồng ý. Ngày 29/9/2023, L đưa cho K 10 gói Heroine với giá 100.000 đồng/01 gói và trả công cho K bằng 03 gói Heroine, K đã mang và giao bán hết 10 gói Heroine và mang tiền về đưa cho L. Ngày 04/10/2023 L tiếp tục đưa cho K 10 gói Heroine để K mang đi giao bán và được trả công bằng 02 gói Heroine, K cũng đã giao hết số Heroine và mang tiền về đưa cho L. Khoảng 17 giờ ngày 07/10/2023 bị cáo L trực tiếp bán cho Phạm Văn D 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, D đã sử dụng hết gói Heroine. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/10/2023 bị cáo L đang thái măng ở bếp thì bị cáo K đến hỏi mua 01 gói Heroine để sử dụng, L đồng ý bán cho K 01 gói với giá 50.000 đồng, K cất vào túi quần rồi tự ý đi ra phía sau nhà vệ sinh của gia đình L sử dụng hết, bị cáo L không biết việc K sử dụng Heroine tại nơi ở của mình. Khoảng 15 phút sau Phạm Văn D đến nhà L hỏi mua Heroine, L đồng ý D đưa cho L 200.000 đồng gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng, L cầm tiền cất vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi lấy 02 gói Heroine gói bằng giấy màu trắng có chữ đưa cho D. Lúc này có anh Triệu Chiêu T là hàng xóm của L đến chơi. Khi tất cả đang ngồi nói chuyện tại nhà L thì Công an huyện Văn Chấn và Công an xã Minh An đến kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Đối với Hà Trung K đã khai nhận: Ngày 29/9/2023 đã nhận tổng số 10 gói Heroine từ L và được trả công bằng 03 gói Heroine mang đi giao bán và thu tiền của các đối tượng cụ thể: Mang đến khu vực gần ao nhà L giao bán cho Phạm Xuân Th4 01 gói; mang đến khu vực 25 thôn Đồng Quê xã Minh An giao bán cho Phạm Văn T2 01 gói; mang đến khu vực đầu đường rẽ vào thôn Tân An giao bán cho Phạm Khắc T3 01 gói. Số còn lại giao cho nhiều đối tượng khác cả K và L đều không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngày 04/10/2023 bị cáo nhận 10 gói Heroine và được trả công 02 gói Heroine, theo lời dặn của L, bị cáo K tiếp tục đi giao bán Heroine cho Phạm Văn T2 tại khu vực 25 thôn Đồng Quê xã Minh An 02 gói; Giao bán cho Phạm Xuân Th4 01 gói tại gần ao nhà L và giao bán cho một số đối tượng khác không biết tên, tuổi, địa chỉ.

Qua trình điều tra Phạm Văn D thừa nhận đã 02 lần mua tổng cộng 03 gói Heroine của Triệu Sinh L; Hà Trung K thừa nhận 01 lần mua 01 gói Heroine của Triệu Sinh L và nhiều lần mang Heroine do L đưa để giao bán cho những người nghiện khác; Phạm Văn T2, Phạm Khắc T3, Phạm Xuân Th4 đều thừa nhận đã

mua Heroine của Triệu Sinh L và được Hà Trung K mang đến giao phù hợp với lời khai của L và K.

Nguồn gốc số ma túy bị cáo L có để bán và bị thu giữ tại nơi ở, bị cáo L khai là mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tại xã Túc Đán huyện Trạm Tấu 02 lần cụ thể: Ngày 28/9/2023 L mua của người này 05 phân Heroine với giá 250.000 đồng/01 phân hết 1.250.000 đồng. Vào buổi tối ngày 03/10/2023 mua 01 chi Heroine với giá 2.500.000 đồng và 05 viên hồng loại ma túy tổng hợp với giá 150.000 đồng, sau đó đem về chia ra thành các gói ma túy nhỏ để sử dụng, để bán và đưa cho Hà Trung K để giao bán, số còn lại đã bị thu giữ khi khám xét nơi ở của L.

Tại Bản kết luận giám định số 563/KL-KTHS ngày 16/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ của Phạm Văn D có tổng khối lượng 0,05 gam. Lấy 0,05 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Chất bột màu hồng thu giữ khi khám xét nơi ở tại nóc tủ bát ở bếp nhà của Triệu Sinh L có tổng khối lượng 0,57 gam. Lấy 0,17 gam trích từ 0,57 gam chất bột màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở tại bên cạnh bao tải đựng ngô ở gần bếp nhà Triệu Sinh L có tổng khối lượng 0,65 gam. Lấy 0,1 gam trích từ 0,65 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số 564/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: số tiền 10.250.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nơi ở của Triệu Sinh L gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-VC ngày 29/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn đã truy tố các bị cáo Triệu Sinh L và Hà Trung K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Sinh L từ 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Hà Trung K từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Số còn lại 0,55 gam Heroine và 0,4 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong + mảnh giấy gói, nilon gói; 01 lọ nhựa màu trắng xanh; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 xilanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng loại màn hình cảm ứng của bị cáo L; Tịch thu bị cáo L số tiền 250.000 đồng là tiền bán ma túy cho Hà Trung K và Phạm Văn D; Truy thu bị cáo L số tiền 2.100.000 đồng tiền bán ma túy các ngày 29/9/2023, ngày 04/10/2023 và ngày 07/10/2023; Trả lại cho bị cáo L số tiền 10.000.000

đồng và 01 ví giả da màu đen đã cũ. Về án phí bị cáo L được miễn tiền án phí, bị cáo K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Triệu Sinh L và Hà Trung K nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật do muốn kiếm lời bất chính để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội; nói lời sau cùng các bị cáo Triệu Sinh L và Hà Trung K xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức hình phạt thấp. Bị cáo Triệu Sinh L xin được miễn tiền án phí sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Sinh L cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử để bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; miễn án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan Triệu Thị B tại phiên tòa có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét trả lại số tiền 10.000.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ khi khám xét nơi ở nhà bị cáo Triệu Sinh L vì đây là tiền bán cá giống của gia đình.

Những người làm chứng Phạm Văn D, Triệu Chiêu T, Phạm Xuân Th4, Phạm Khắc Tiệp và Phạm Văn T2; người chứng kiến Lý Kim H3 vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của những người này. Các bị cáo Triệu Sinh L, Hà Trung K công nhận lời khai của những người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người làm chứng, người chứng kiến đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo Triệu Sinh L và Hà Trung K thừa nhận là người sử dụng ma túy nhưng vì lợi nhuận và để thỏa mãn cơn nghiện đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cụ thể ngày 29/9/2023 và ngày 04/10/2023 tại nơi ở của bị cáo Triệu Sinh L, bị cáo L đã 02 lần đưa 20 gói ma túy, loại Heroine

cho bị cáo Hà Trung K để bị cáo K mang đi giao bán cho những người nghiện khác với giá 100.000 đồng/01 gói và bị cáo K được bị cáo L trả công bằng 05 gói Heroine. Ngoài ra bị cáo Triệu Sinh L còn trực tiếp bán cho Phạm Văn D 02 lần 03 gói Heroine với tổng số tiền là 300.000 đồng và Hà Trung K 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ. Thu giữ của Phạm Văn D 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,05 gam; thu giữ khi khám xét nơi ở của Triệu Sinh L 0,57 gam Methamphetamine và 0,65 gam Heroine. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vì lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện, các bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho người khác. Do vậy, các bị cáo Triệu Sinh L và Hà Trung K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi đồng phạm giản đơn, bị cáo Triệu Sinh L là người khởi xướng trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ và bán ma túy nhiều lần nên xác định bị cáo Triệu Sinh L giữ vai trò đầu vụ, là người thực hành tích cực do đó phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Hà Trung K. Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất mức độ gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng chất ma túy. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì lợi nhuận và để thoả mãn nhu cầu bản thân đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình và tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó mà chưa bị cơ quan nào phát hiện, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Hà Trung K có bố đẻ là Hà Văn Hội có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến do Bộ tư lệnh quân khu 2 cấp, đây không được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo K nhưng Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hà Trung K.

Về nhân thân: Bị cáo Triệu Sinh L năm 2001 gây rối trật tự công cộng bị đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà với thời hạn 02 năm theo Quyết định số 391/QĐ-UB ngày 03/8/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái. Bị cáo Hà Trung K năm 2014 bị xử phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi mua tài sản do người khác phạm tội mà có theo Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC ngày 15/12/2014 của Công an huyện Văn Chấn, năm 2017 bị xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo

Bản án số 20/2017/HSST ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Các bị cáo là người nghiện sử dụng ma túy, thể hiện các bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với từng bị cáo, để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và tạo điều kiện cho các bị cáo có thời gian cai nghiện, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm Ma túy. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Triệu Sinh L từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù, bị cáo Hà Trung K từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Người bào chữa cho bị cáo Triệu Sinh L đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Triệu Sinh L từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với các bị cáo cho phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 26/10/2023 đối với các bị cáo Triệu Sinh L, Hà Trung K và lời khai tại phiên tòa thể hiện các bị cáo và gia đình không có tài sản gì có giá trị, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vấn đề khác:

Về vật chứng của vụ án: 0,05 gam Heroine thu giữ của Phạm Văn D đã sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại; 0,65 gam Heroine thu giữ khi khám xét nơi ở tại bên cạnh bao tải đựng ngô ở gần bếp nhà Triệu Sinh L đã trích 0,1 gam Heroine sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại; 0,57 gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở tại nóc tủ bát ở bếp nhà của Triệu Sinh L đã trích 0,17 gam Methamphetamine sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại. Số còn lại 0,55 gam Heroine và 0,4 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong + mảnh giấy gói, nilon gói; 01 lọ nhựa màu trắng xanh; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 xilanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng loại màn hình cảm ứng của bị cáo L là vật bị cáo L dùng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

+ 01 chiếc xe mô tô bị cáo Triệu Sinh L giao cho bị cáo Hà Trung K làm phương tiện để đi bán ma túy, do xe cũ và bị hỏng nên bị cáo L đã bán cho một người đi thu mua sắt vụn trước khi bị bắt không nhớ địa chỉ cụ thể nên không thu giữ được.

+ Số tiền 10.250.000 đồng thu giữ của bị cáo Triệu Sinh L trong đó có 250.000 đồng là tiền bán ma túy cho Phạm Văn D và Hà Trung K cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Số tiền 2.000.000 đồng tiền bị cáo L giao cho bị cáo K đi bán ma túy các ngày 29/9/2023, ngày 04/10/2023 và ngày 07/10/2023 bị cáo L bán cho D 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng cần truy thu nộp ngân sách nhà nước; Số tiền còn lại 10.000.000 đồng bị cáo khai là tiền bán cá giống mà có và 01 ví giả da màu đen đã cũ cần trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo L có để bán và bị thu giữ khi bị bắt, bị cáo L khai là mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tại xã Túc Đán huyện Trạm Tấu nhưng L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên không có đủ cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ.

Đối với Phạm Văn D là người sử dụng ma túy, ngày 07/10/2023 mua 01 gói Heroine của bị cáo L đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng; 02 gói Heroine thu giữ của Phạm Văn D khi bị bắt có khối lượng 0,05 gam. Kết quả điều tra xác định Phạm Văn D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa bị kết án về một trong các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật hình sự nên hành vi của Phạm Văn D không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó cơ quan điều tra Công an huyện Văn Chấn tỉnh Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Phạm Văn D là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Đối với Phạm Xuân Th4, Phạm Văn T2 và Phạm Khắc T3 là người sử dụng ma túy, đã mua Heroine của bị cáo L và được bị cáo K giao và nhận tiền để sử dụng nhưng số ma túy mua được những người này đã sử dụng hết không xác định được khối lượng. Cơ quan Công an huyện Văn Chấn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Phạm Xuân Th4, Phạm Văn T2 và Phạm Khắc T3 là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Triệu Sinh L là người dân tộc thiểu số nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Hà Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Triệu Sinh L, Hà Trung K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Thị B có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Triệu Sinh L và Hà Trung K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r và s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Sinh L **08 (tám)** năm **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/10/2023.

Xử phạt bị cáo Hà Trung K07 (*bảy*) năm 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a,b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a,b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số còn lại 0,55 gam Heroine và 0,4 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong + mảnh giấy gói, nilon gói; 01 lọ nhựa màu trắng xanh; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 xilanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Triệu Sinh L số tiền 250.000 đồng; Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Triệu Sinh L số tiền 2.100.000 đồng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng loại màn hình cảm ứng của Triệu Sinh L.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Sinh L số tiền 10.000.000 đồng và 01 ví giả da màu đen đã cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/01/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Sinh L.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Triệu Sinh L và Hà Trung K có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Thị B có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái; - VKSND tỉnh Yên Bái; - Hải Quan tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn; - Công an huyện Văn Chấn; - Bộ phận HSNV- CA huyện VC; - Nhà tạm giữ CA huyện VC; - CCTHADS huyện V;
- Thi hành án hình sự; - UBND xã M, UBND xã TBL; - Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

